

Số: 116 /BC-UBND

Yên Phong, ngày 12 tháng 7 năm 2019.

**BÁO CÁO**

**Hoạt động khai thác, kinh doanh  
cát, sỏi và vật liệu trên địa bàn huyện**

Thực hiện văn bản số 825/STNMT-NKS, ngày 2/6/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc chuẩn bị báo cáo phục vụ Tổ khảo sát về hoạt động khai thác, kinh doanh cát sỏi của Thanh tra Chính phủ. UBND huyện Yên Phong báo cáo cụ thể như sau:

**1. Khai quát chung.**

Huyện Yên Phong có 14 đơn vị hành chính (13 xã và 01 thị trấn), có KCN Yên Phong 1 và Khu mở rộng; Cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ đang hoạt động, thu hút hàng nghìn công nhân và người lao động. Dân số trên địa bàn huyện Yên Phong khoảng 195.000 dân (trong đó: dân số hiện có 165.000 người, dân số cơ học 30.000 người).

Trên địa bàn huyện Yên Phong có 6 khu vực quy hoạch bãi tập kết cát, sỏi và vật liệu xây dựng tại các xã Hòa Tiến, Tam Giang, Đông Tiến, Yên Trung, Dũng Liệt, Tam Đa, cụ thể:

- Có 18 bến bãi nằm trong Quy hoạch theo Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh, trong đó:

+ 01 bến đã có Quyết định của UBND tỉnh cho thuê đất đối với ông Lê Kim Tân-Tam Giang.

+ 17 bến bãi đang hoàn thiện hồ sơ.

+ Có 12 bến bãi đang hoạt động và 06 bến bãi không hoạt động.

**2. Về công tác quy hoạch thăm dò, khai thác, tận thu khoáng sản.**

Trên địa bàn huyện Yên Phong không có quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản và tận thu khoáng sản.

**3. Về nghĩa vụ tài chính liên quan đến hoạt động khai thác, kinh doanh.**

- Trên địa bàn huyện không có điểm quy hoạch thăm dò, khai thác, tận thu khoáng sản nên về nghĩa vụ tài chính liên quan không thực hiện.

**4. Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm về khai thác cát, sỏi trái phép.**

(có bảng tổng hợp kèm theo)

**Nơi nhận:**

- Tổ khảo sát Thanh tra Chính phủ(b/c);
- Sở TNMT (b/c);
- CT, Các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT,CVTH, PVPTH,CVP.

*[Chữ ký]*

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Phúc



**DANH SÁCH XỬ PHẠT KHAI THÁC CÁT SỎI TRÁI PHÉP**  
(kèm theo báo cáo số *Mb...*/BC-UBND, ngày 12 tháng 7 năm 2019)

STT	Chủ tàu	Địa chỉ	Số hiệu tàu, thuyền	Hình thức vi phạm	Số lượng cát, vi phạm	Số tiền xử phạt(đ)
1	Âu Văn Điệp	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		10750000
2	Âu Văn Chương	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		7.250.000
3	Ngô Thị Chung	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		12.500.000
4	Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1997, Nguyễn Văn Đệ sn 1976	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép	16 m3	7.500.000
5	Âu Thị Phụng, Mai Đình – Hiệp Hòa – Bắc Giang	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác khoáng sản trái phép	34.6 m3	27.500.000
6	Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1993, địa chỉ tại Vân Hà, Việt Yên, Bắc Giang	Việt Yên, Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		18.250.000
7	Nguyễn Thị Tĩnh, sinh năm 1968, Vạn Phúc, Vạn An, TP Bắc Ninh và Phạm Văn Hồ, sinh năm 1991	Vạn An, Bắc Ninh	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		10.750.000
8	Đặng Văn Mạnh, sinh năm 1985, ở Hợp Thịnh, Hiệp Hòa	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		18.250.000
9	Nguyễn Quang Lượng và Nguyễn Quang Năng, Mai Đình – Hiệp Hòa	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		36.500.000
10	Nguyễn Văn Đoài, sinh năm 1969, tại Vân Hà	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		18.250.000
11	Nguyễn Quang Nam, sinh năm 1993 tại Mai Đình	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		18.250.000
12	Nguyễn Quang Tinh, sn 1979, Mai Thượng, Mai	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		10.750.000
13	Đặng Văn Mạnh, sinh năm 1985, ở Hợp Thịnh, Hiệp Hòa	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		18.250.000
14	Nguyễn Quang Lượng và Nguyễn Quang Năng, Mai Đình – Hiệp Hòa	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		36.500.000đ

15	Nguyễn Văn Đoài, sinh năm 1969, tại Vân Hà	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		18.250.000
16	Nguyễn Quang Nam, sinh năm 1993 tại Mai Đình	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		18.250.000
17	Nguyễn Quang Tinh, sn 1979, Mai Thượng, Mai Đình	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		10.750.000
18	Nguyễn Quang Toàn, sn 1977, Mai Thượng, Mai Đình	Hiệp Hòa. Bắc Giang	Thuyền cát không số BKS	Khai thác cát trái phép		10.750.000
19	Bãi của Công ty Sơn Hùng ở Đông Tiên	Đông Tiên	Tập kết vi phạm đê			6.000.000
20	Bãi Dương Văn Bắc, sinh năm 1962 ở Đông Tiên	Đông Tiên	Không Kế hoạch			2.500.000
21	Bãi Nguyễn thị Luyến, sinh 1973, Đại Lâm	Đại Lâm	Không Kế hoạch BVMT			2.500.000
22	Bãi Nguyễn thị Luyến, sinh 1973, Đại Lâm	Đại Lâm	Tập kết vi phạm đê			25.000.000
23	Bãi Dương Văn Bắc, sinh năm 1962 ở Đông Tiên	Đông Tiên	Tập kết vi phạm đê			4.000.000
24	Bãi Nguyễn Thị Thắng, sinh năm 1968, Phần Động Tam đa	Tam Đa	Tập kết vi phạm đê điều			4.000.000
	<b>Tổng cộng</b>					<b>306.000.000</b>

**Tổng hợp hiện trạng bên tập kết cát, sỏi lòng sông trên địa bàn huyện Yên Phong**  
( Kèm theo BC số *Mb* UBND -TNMT, ngày *kt* tháng 7 năm 2019 của UBND huyện Yên Phong)

Khu vực tập kết	STT	Số lượng bên, bãi Tên chủ bên bãi	Hồ sơ đất đai		Hiện trạng		Kiểm tra xử lý			Kế hoạch BVMT	Ghi chú
			Đã hoàn thiện	Chưa hoàn thiện	Đang hoạt động	Không hoạt động	Cam kết không tập kết	Đã hạ độ cao	Tiến độ giải tỏa		
<b>I Các bãi nằm trong quy hoạch theo QĐ 230/2018 của UBND tỉnh</b>											
1. Xã Hoà Tiến	1	Ông Nguyễn Văn Thuật (Công ty TNHH TM Hoà Tiến)		1	1			1	1		1
	2	Ông Lê Kim Tấn	1			1					
	3	Ngô Văn Lục		1	1			1	1		
	4	Ông Lê Đăng Thăng		1	1			1	1		1
3. Xã Đông Tiến	5	Ông Nguyễn Văn Hữu (Doanh nghiệp tư nhân Hữu Bình)		1	1			1	1		1
	6	Ông Đào Xuân Cảnh (Công ty TNHH TM Dịch vụ vận tải Anh Đào)		1	1			1	1		1
	7	Ông Nguyễn Văn Chiến (Doanh nghiệp tư nhân Chiến Yến)		1			1				
4. Xã Dũng Liệt	8	Ông Trương Văn Mạnh (Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Quang)		1	1			1	1		1
	9	Bà Dương Thị Yên (Công ty TNHH TM DV Yên Nghị)		1					1	1	1
5. Xã Yên Trung	10	Ông Trương Công Sơn (Công ty TNHH TM Sơn Hùng)		1	1			1	1		1
	11	Ông Trần Văn Sử (Xí nghiệp Đại Phú)		1			1				1
	12	Ông Phạm Ngọc Tuyền ( Công ty TNHH XD TM Dũng Tuyền)		1			1				1
	13	Bà Nguyễn Thị Phương (Công ty TNHH xây dựng Nguyễn Phương Anh)		1	1			1	1		1
	14	Ông Nguyễn Văn Thanh ( Doanh nghiệp tư nhân Thanh Đôn)		1			1		1		1

15	Ông Phạm Ngọc Tuyên (Công ty TNHH XD TM Dũng Tuyên)		1	1	1		1	1		1	
16	Công ty Viglacera		1	1			1	1			
17	Ông Trương Văn Mạnh (Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Quang)		1	1			1	1			
18	Hộ bà Ngô Thị Xuân		1	12	6	17	13	0	11	0	
<b>Tam Đa</b>			<b>1</b>	<b>17</b>	<b>12</b>	<b>6</b>	<b>17</b>	<b>13</b>	<b>0</b>	<b>11</b>	<b>0</b>
<b>Cộng</b>											

6. Xã